

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg
ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng
giai đoạn 2026 - 2030” của ngành Giáo dục**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

*Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 2 năm 2025 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2026 của
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát
triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030”;*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030” của ngành Giáo dục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Công an;
- Các đơn vị: Văn phòng, GDMN, GDPT, GDNNGDTEX, HTQT, KHCNTT, KHTC (để t/h);
- Lưu: VT, Vụ HSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Quyên Thanh

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030” của ngành Giáo dục

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH, MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của ngành Giáo dục để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030” (Quyết định 468/QĐ-TTg).

b) Tăng cường bảo vệ học sinh trong lứa tuổi trẻ em (sau đây gọi chung là trẻ em) và hỗ trợ, thúc đẩy trẻ em phát triển lành mạnh, tích cực, nâng cao năng lực số trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, hướng tới góp phần hình thành thể hệ “công dân số” của Việt Nam trong tình hình mới.

c) Thực hiện các giải pháp chủ động phòng ngừa, bảo đảm các điều kiện cần thiết để trẻ em được tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh; phát hiện kịp thời và có các giải pháp phù hợp hỗ trợ trẻ em phục hồi khi chịu tác động tiêu cực từ môi trường mạng.

2. Mục tiêu

a) Đến năm 2027, tối thiểu 60% cơ sở giáo dục phổ thông được hướng dẫn triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; đến năm 2030 phấn đấu 100% cơ sở giáo dục phổ thông được triển khai các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Phấn đấu bảo đảm 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

3. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị; bảo đảm sự phối hợp hiệu quả, đúng tiến độ theo kế hoạch đã đề ra; kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg.

b) Căn cứ nhiệm vụ được giao, các đơn vị chủ động, tích cực triển khai kế hoạch, bảo đảm hiệu quả và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế.

c) Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong toàn ngành Giáo dục, gắn với thực hiện đúng các quy định về phân cấp, phân quyền, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, tập trung triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Quyết định 468/QĐ-TTg.

2. Danh mục nhiệm vụ cụ thể được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Vụ Học sinh, sinh viên

- Đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp các đề xuất nội dung điều chỉnh (nếu có), báo cáo, đề xuất lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

- Hằng năm, chủ động đề xuất nhiệm vụ triển khai theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, Cục Hợp tác quốc tế, Vụ Giáo dục Mầm non, Vụ Giáo dục Phổ thông, Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện hiệu quả, thực chất, toàn diện nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch;

- Trong quá trình thực hiện, kịp thời đề xuất các nội dung cần điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn, gửi Vụ Học sinh, sinh viên để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

- Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện, gửi Vụ Học sinh, sinh viên tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 11.

c) Văn phòng phối hợp với Vụ Học sinh, sinh viên xây dựng nội dung và tổ chức truyền thông về Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026-2030”.

d) Vụ Kế hoạch - Tài chính: chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch theo quy định hiện hành, bảo đảm tiên độ, chất lượng và hiệu quả.

2. Các sở giáo dục và đào tạo

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026-2030” trong ngành Giáo dục địa phương;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bổ sung các nguồn lực và chỉ đạo các sở, ban, ngành của địa phương phối hợp với ngành Giáo dục trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý triển khai các nội dung của Kế hoạch phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương, cơ sở giáo dục;

d) Tổ chức kiểm tra, đánh giá; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch của ngành Giáo dục địa phương về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách; lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDDT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Thúc đẩy phát triển, phổ cập các giải pháp an ninh mạng hỗ trợ bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và giải pháp giáo dục kỹ năng số cho trẻ em				
1	Xây dựng, biên soạn tài liệu bảo vệ và hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng theo từng cấp học khi tham gia môi trường mạng dưới dạng tài liệu, hình ảnh, tranh minh họa...	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	- Tài liệu/hướng dẫn theo từng cấp học - Tài liệu truyền thông	- Năm 2027: xây dựng, ban hành - Các năm tiếp theo bổ sung, cập nhật
2	Tổ chức hướng dẫn, giáo dục cho trẻ em tham gia môi trường mạng an toàn, đúng pháp luật thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, lồng ghép trong các hoạt động khác của nhà trường.	Các Sở GDĐT, cơ sở giáo dục	Các đơn vị liên quan	- Kế hoạch tổ chức - Báo cáo kết quả	Hàng năm
3	Triển khai các giải pháp an ninh mạng, an toàn thông tin đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu bảo vệ trẻ em và bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Các Sở GDĐT, cơ sở giáo dục	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả	Hàng năm
II	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, gia tăng trách nhiệm của doanh nghiệp trong thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng				

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Tăng cường quản lý nhà nước, kiểm tra/phối hợp với cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giám sát, đánh giá, yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ liên quan trong cơ sở giáo dục tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em; cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền phục vụ điều tra, xử lý hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng	Các Sở GDĐT, cơ sở giáo dục	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả	Hàng năm/khi có yêu cầu của cơ quan chức năng
III	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa các hệ thống thông tin phục vụ công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng				
1	Phối hợp xây dựng các ứng dụng, cổng thông tin, chatbot tư vấn trực tuyến giúp trẻ em, phụ huynh và giáo viên dễ dàng phản ánh, tố giác các hành vi vi phạm các công cụ hỗ trợ công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.	Vụ HSSV	Cục KHCNTT, các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả	Hàng năm/khi có yêu cầu của cơ quan chức năng
IV	Triển khai các hoạt động truyền thông thống nhất, đồng bộ ở quy mô quốc gia; các hoạt động nâng cao nhận thức xã hội và thúc đẩy trách nhiệm, vai trò đồng hành của gia đình				
1	Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các cuộc thi, sân chơi về an ninh mạng, an toàn trực tuyến, sáng tạo lành mạnh cho trẻ em.	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	Cuộc thi/sân chơi được tổ chức	Hàng năm
V	Nâng cao năng lực cho đội ngũ phụ trách phòng ngừa, ngăn chặn các mối nguy hại, rủi ro và các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng				

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tiếp nhận, điều phối, xử lý tin báo, tố giác tội phạm về xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; kỹ năng giao tiếp, tương tác, truyền thông, hướng dẫn thân thiện với trẻ em	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, cán bộ Đoàn - Đội, tư vấn tâm lý học đường được bồi dưỡng, tập huấn hằng năm (số lượng %)	Hằng năm
2	Phối hợp triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng phục hồi, hòa nhập, phát triển.	Các Sở GDĐT, cơ sở giáo dục	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả	Hằng năm
VI	Tăng cường hợp tác quốc tế				
1	Thiết lập cơ chế đối thoại thường niên về an ninh mạng đối với ngành giáo dục trong khuôn khổ ASEAN, APEC, đồng phát triển và nghiên cứu tiếp thu, thúc đẩy áp dụng các khung chính sách, công nghệ, tiêu chuẩn quốc tế về an ninh mạng vào ngành Giáo dục Việt Nam.	Cục HTQT	Các đơn vị có liên quan	- Hoạt động đối thoại quốc tế về an ninh mạng trong ngành Giáo dục thực hiện được thực hiện - Báo cáo kết quả	Hằng năm
VII	Đảm bảo cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết về kết quả triển khai; có cơ chế biểu dương, khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc				
1	Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai; đề xuất biểu dương, khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong ngành Giáo dục	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	Kế hoạch kiểm tra, giám sát, báo cáo kiểm tra, giám sát	Định kỳ/đợt xuất/hằng năm
2	Sơ kết, tổng kết Chương trình trong ngành Giáo dục	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	- Báo cáo sơ kết - Báo cáo tổng kết	Hằng năm; tổng kết vào năm 2030